



NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI
SỐ: 10359/MB-HS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 08 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu

1. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

Tên doanh nghiệp: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng”).

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy phép có giá trị tương đương): Ngân hàng được thành lập theo Giấy phép hoạt động số 03/GP-NHNN ngày 16/01/2026 do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”) cấp, thay thế Giấy phép thành lập và hoạt động số 100/GP-NHNN ngày 16/10/2018 và các văn bản sửa đổi, bổ sung liên quan. Thời gian hoạt động của Ngân hàng là 99 năm kể từ ngày 14/09/1994. Ngân hàng đang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100283873 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 30/09/1994, thay đổi lần thứ 54 ngày 16/05/2024.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 18 Lê Văn Lương, phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84.24) 6266 1088

Fax: (84.24) 6266 1080

Địa chỉ thư điện tử: info@mbbank.com.vn

Loại hình doanh nghiệp: Ngân hàng thương mại cổ phần.

Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính hiện tại của Ngân hàng là thực hiện các giao dịch Ngân hàng, bao gồm huy động và nhận tiền gửi ngắn hạn, trung hạn và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân; cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân trên cơ sở tính chất và khả năng nguồn vốn của Ngân hàng; thực hiện các giao dịch ngoại tệ, các dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác; cung cấp dịch vụ thanh toán và các dịch vụ Ngân hàng khác được NHNN cho phép.

Mã số thuế của Ngân hàng là: 0100283873.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU
(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo kèm theo)

2. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Căn cứ phương án phát hành trái phiếu đã được phê duyệt như sau:

STT	Mã trái phiếu	Khối lượng phát hành thực tế (trái phiếu)	Mục đích sử dụng	Văn bản phê duyệt
1	MBB12601	5.000	Tăng vốn cấp 2 phù hợp quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (theo quy định của pháp luật chuyên ngành). Kế hoạch sử dụng: Số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu để tăng vốn cấp 2 cho MB sẽ được sử dụng để cho vay đối với khách hàng cá nhân và/hoặc khách hàng tổ chức tại MB phù hợp với quy định pháp luật. Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu sẽ theo tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được tại thời điểm đó nhưng không quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin kết quả của đợt chào bán. Trường hợp nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu tạm thời chưa được phân bổ/sử dụng, MB thực hiện để tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc (các) Tổ chức tín dụng khác hoặc hình thức khác phù hợp quy định.	Nghị quyết số 04/NQ-MB-HDQT ngày 27/03/2026 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân Đội v/v phê duyệt phương án phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 lần 1 do MB phát hành theo hình thức chào bán riêng lẻ.
2	MBB12602	12.000		
3	MBB12603	35.000		
4	MBB12604	3.000		
5	MBB12605	15.000		
6	MBB12606	500	Tăng vốn cấp 2 phù hợp quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (theo quy định của pháp luật chuyên ngành). Kế hoạch sử dụng: Số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu để tăng vốn cấp 2 cho MB sẽ được sử dụng để cho vay đối với khách hàng cá nhân và/hoặc khách hàng tổ chức tại MB phù hợp với quy định pháp luật. Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu sẽ theo tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được tại thời điểm đó nhưng không quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin kết quả của đợt chào bán.	Nghị quyết số 05/NQ-MB-HĐQT ngày 27/03/2026 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân Đội v/v phê duyệt phương án phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 lần 2 do MB phát hành theo hình thức chào bán riêng lẻ.
7	MBB12607	1.000		
8	MBB12609	2.000		
9	MBB12611	1.000		
10	MBB12612	500		
11	MBB12613	1.000		
12	MBB12614	1.500		

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo kèm theo)

STT	Mã trái phiếu	Khối lượng phát hành thực tế (trái phiếu)	Mục đích sử dụng	Văn bản phê duyệt
13	MBB12615	1.000	Trường hợp nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu tạm thời chưa được phân bổ/sử dụng, MB thực hiện để tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc (các) Tổ chức tín dụng khác hoặc hình thức khác phù hợp quy định.	
14	MBB12616	2.000		
15	MBB12608	30.000	Phát hành trái phiếu phục vụ nhu cầu cho vay khách hàng cá nhân và/hoặc khách hàng tổ chức của Ngân hàng nhằm đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh doanh năm 2026 và các năm tiếp theo, phù hợp quy định của Luật Các Tổ Chức Tín Dụng.	Nghị quyết số 09/NQ-MB-HĐQT ngày 17/04/2026 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân Đội v/v phê duyệt phương án phát hành trái phiếu thường do MB phát hành theo hình thức chào bán riêng lẻ năm 2026.
16	MBB12610	3.000	Kế hoạch sử dụng: Số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu sẽ được sử dụng để cho vay đối với khách hàng cá nhân và/hoặc khách hàng tổ chức tại MB phù hợp với quy định pháp luật.	
17	MBB12617	20.000	Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu sẽ theo tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được tại thời điểm đó nhưng không quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin kết quả của đợt chào bán.	
18	MBB12618	5.000	Trường hợp nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu tạm thời chưa được phân bổ/sử dụng, MB thực hiện để tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc (các) Tổ chức tín dụng khác hoặc hình thức khác phù hợp quy định.	

IG MẠI
M
1002838

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)
(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo kèm theo)

3. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU VÀ TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP CÒN DƯ NỢ

Kỳ báo cáo: Giai đoạn 6 tháng đầu năm 2026 (từ ngày 01/01/2026 đến 30/06/2026)

Tổng hợp thực tế sử dụng của từng trái phiếu riêng lẻ (theo mệnh giá phát hành) được phát hành trong kỳ báo cáo được nêu trong bảng dưới đây:

STT	Mục đích sử dụng số tiền thu được từ trái phiếu	Mã trái phiếu	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2025	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trong kỳ báo cáo (từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026)	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 30/06/2026
I.	Tăng vốn cấp 2		-	8.050.000.000.000	8.050.000.000.000
1	Hoạt động cho vay		-	8.050.000.000.000	8.050.000.000.000
		MBB12601	-	500.000.000.000	500.000.000.000
		MBB12602	-	1.200.000.000.000	1.200.000.000.000
		MBB12603	-	3.500.000.000.000	3.500.000.000.000
		MBB12604	-	300.000.000.000	300.000.000.000
		MBB12605	-	1.500.000.000.000	1.500.000.000.000
		MBB12606	-	50.000.000.000	50.000.000.000
		MBB12607	-	100.000.000.000	100.000.000.000
		MBB12609	-	200.000.000.000	200.000.000.000
		MBB12611	-	100.000.000.000	100.000.000.000
		MBB12612	-	50.000.000.000	50.000.000.000
		MBB12613	-	100.000.000.000	100.000.000.000
		MBB12614	-	150.000.000.000	150.000.000.000
		MBB12615	-	100.000.000.000	100.000.000.000
		MBB12616	-	200.000.000.000	200.000.000.000

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo kèm theo)

STT	Mục đích sử dụng số tiền thu được từ trái phiếu	Mã trái phiếu	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2025	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trong kỳ báo cáo (từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026)	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 30/06/2026
II.	Mục đích khác theo pháp luật các tổ chức tín dụng		-	5.800.000.000.000	5.800.000.000.000
1	Hoạt động cho vay		-	5.800.000.000.000	5.800.000.000.000
		MBB12608	-	3.000.000.000.000	3.000.000.000.000
		MBB12610	-	300.000.000.000	300.000.000.000
		MBB12617	-	2.000.000.000.000	2.000.000.000.000
		MBB12618	-	500.000.000.000	500.000.000.000
		Tổng (I+II)	-	13.850.000.000.000	13.850.000.000.000

Tổng giá trị theo mệnh giá của các mã trái phiếu được phát hành trong kỳ báo cáo tại ngày 30/06/2026 là 13.850.000.000.000 đồng.

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI
Số 18 Lê Văn Lương, phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC
TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ
KỲ BÁO CÁO TỪ NGÀY 01/01/2026 ĐẾN 30/06/2026

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)
(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo kèm theo)

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác và đầy đủ của báo cáo nêu trên./.

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO

Giám đốc
Trung tâm Kinh doanh
Khối Nguồn vốn và Kinh doanh tiền tệ



Phạm Trí Hiếu

Giám đốc
Trung tâm Tài Chính
Khối tài chính Kế toán



NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
GIÁM ĐỐC KHỐI NGUỒN VỐN VÀ KINH DOANH TIỀN TỆ



Đỗ Thị Minh Hạnh





MILITARY COMMERCIAL JOINT STOCK BANK

NO: /MB-HS

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom - Happiness

Hanoi, 10 August 2026

**REPORT ON THE UTILIZATION OF PROCEEDS
FROM PRIVATE PLACEMENT BOND ISSUANCE**

1. CORPORATE INFORMATION

Bank's Name: Military Commercial Joint Stock Bank (hereinafter referred to as the "Bank")

Enterprise Registration Certificate (or an equivalent license): The Bank was established under Operation License No. 03/GP-NHNN dated 16 January 2026, issued by the Governor of the State Bank of Vietnam ("SBV"), replacing Establishment and Operation License No. 100/GP-NHNN dated 16 October 2018 and the relevant amendments and supplements thereto. The Bank's operating term is 99 years from 14 September 1994. The Bank is currently operating under Enterprise Registration Certificate No. 0100283873 issued by the Hanoi Department of Planning and Investment on 30 September 1994, as amended for the 54th time on 16 May 2024.

The Bank's head office is located at 18 Le Van Luong Street, Yen Hoa Ward, Hanoi City.

Telephone: (84.24) 6266 1088 Fax: (84.24) 6266 1080

Email: info@mbbank.com.vn

Type of enterprise: Commercial joint stock bank.

The Bank's current principal business activities are to conduct banking operations, including accepting short-term, medium-term and long-term deposits from organizations and individuals; extending short-term, medium-term and long-term loans to organizations and individuals based on the nature of the financing and the Bank's funding capacity; conducting foreign exchange transactions, providing international trade finance services, and dealing in bonds and other valuable papers; and providing payment services and other banking services as permitted by the State Bank of Vietnam.

The Bank's tax code is 0100283873.

Notes to the Report on the Use of Proceeds from the Bond Issuance (Continued)
(These notes form an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying Report.)

2. PURPOSE OF UTILIZATION OF PROCEEDS FROM BOND ISSUANCE

Pursuant to the approved bond issuance plan as follows:

No	Bond code	Actual volume of bonds issued	Purpose of utilization	Approval document
1	MBB12601	5,000	To increase Tier 2 capital in accordance with the regulations of the State Bank of Vietnam.	Resolution No. 04/NQ-MB-HDQT dated 27 March 2026 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for the first issuance of Tier 2 capital bonds by MB through a private placement
2	MBB12602	12,000	Utilization plan: The proceeds from the bond issuance shall be used by MB to increase Tier 2 capital and to provide loans to individual and/or institutional customers of MB in accordance with applicable laws.	
3	MBB12603	35,000	The timing of the disbursement of proceeds from the bond issuance shall be based on the actual utilization of such proceeds at the relevant time, but shall not exceed 90 (ninety) days from the date of disclosure of the offering results.	
4	MBB12604	3,000	Temporarily unused proceeds from the bond issuance, if any, shall be deposited with the State Bank of Vietnam and/or other credit institution(s), or used in other forms in accordance with applicable regulations.	
5	MBB12605	15,000		
6	MBB12606	500	To increase Tier 2 capital in accordance with the regulations of the State Bank of Vietnam (under applicable sector-specific laws).	Resolution No. 05/NQ-MB-HDQT dated 27 March 2026 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for the second issuance of Tier 2 capital bonds by MB through a private placement
7	MBB12607	1.000	Utilization plan: The proceeds from the bond issuance shall be used by MB to increase Tier 2 capital and to provide loans to individual and/or institutional customers of MB in accordance with applicable laws.	
8	MBB12609	2.000	The timing of the disbursement of proceeds from the bond issuance shall be based on the actual utilization of such proceeds at the relevant time, but shall not exceed 90 (ninety) days from the date of disclosure of the offering results.	
9	MBB12611	1.000		
10	MBB12612	500		
11	MBB12613	1.000		
12	MBB12614	1.500		
13	MBB12615	1.000		

Notes to the Report on the Use of Proceeds from the Bond Issuance (Continued)
(These notes form an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying Report.)

No	Bond code	Actual volume of bonds issued	Purpose of utilization	Approval document
14	MBB12616	2.000	Temporarily unused proceeds from the bond issuance, if any, shall be deposited with the State Bank of Vietnam and/or other credit institution(s), or used in other forms in accordance with applicable regulations.	Resolution No. 09/NQ-MB-HDQT dated 17 April 2026 of the Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank approving the plan for the issuance of ordinary bonds by MB through a private placement in 2026.
15	MBB12608	30,000	To issue bonds to meet the Bank's lending needs for individual and/or institutional customers in order to achieve its business growth targets for 2026 and subsequent years, in compliance with the Law on Credit Institutions.	
16	MBB12610	3.000	Utilization plan: The proceeds from the bond issuance shall be used by MB to provide loans to individual and/or institutional customers of MB in accordance with applicable laws.	
17	MBB12617	20.000	The timing of the disbursement of proceeds from the bond issuance shall be based on the actual utilization of such proceeds at the relevant time, but shall not exceed 90 (ninety) days from the date of disclosure of the offering results.	
18	MBB12618	5.000	Temporarily unused proceeds from the bond issuance, if any, shall be deposited with the State Bank of Vietnam and/or other credit institution(s), or used in other forms in accordance with applicable regulations.	

Notes to the Report on the Use of Proceeds from the Bond Issuance (Continued)
(These notes form an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying Report.)

3. THE UTILIZATION OF PROCEEDS FROM PRIVATE PLACEMENT BOND ISSUANCE AND THE DISBURSEMENT PROGRESS OF OUTSTANDING CORPORATE BOND PROCEEDS

Reporting period: The first half of 2026 (from 01 January 2026 to 30 June 2026)

A summary of the actual utilization of proceeds for each privately placed bond code (by par value) for the reporting period is presented in the table below:

No	Purpose of Bond Proceeds Utilization	Bond code	Actual cumulative Utilization of Proceeds from Bond Issuances as of 31 December 2025	Actual Utilization of Proceeds from Bond Issuances during the reporting period (from 01 January 2026 to 30 June 2026)	Actual cumulative Utilization of Proceeds from Bond Issuances as of 30 June 2026
I.	Tier 2 Capital Increase		-	8,050,000,000,000	8,050,000,000,000
1	Lending Activities		-	8,050,000,000,000	8,050,000,000,000
		MBB12601	-	500,000,000,000	500,000,000,000
		MBB12602	-	1,200,000,000,000	1,200,000,000,000
		MBB12603	-	3,500,000,000,000	3,500,000,000,000
		MBB12604	-	300,000,000,000	300,000,000,000
		MBB12605	-	1,500,000,000,000	1,500,000,000,000
		MBB12606	-	50,000,000,000	50,000,000,000
		MBB12607	-	100,000,000,000	100,000,000,000
		MBB12609	-	200,000,000,000	200,000,000,000
		MBB12611	-	100,000,000,000	100,000,000,000
		MBB12612	-	50,000,000,000	50,000,000,000
		MBB12613	-	100,000,000,000	100,000,000,000
		MBB12614	-	150,000,000,000	150,000,000,000
		MBB12615	-	100,000,000,000	100,000,000,000

Notes to the Report on the Use of Proceeds from the Bond Issuance (Continued)
(These notes form an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying Report.)

No	Purpose of Bond Proceeds Utilization	Bond code	Actual cumulative Utilization of Proceeds from Bond Issuances as of 31 December 2025	Actual Utilization of Proceeds from Bond Issuances during the reporting period (from 01 January 2026 to 30 June 2026)	Actual cumulative Utilization of Proceeds from Bond Issuances as of 30 June 2026
		MBB12616	-	200,000,000,000	200,000,000,000
II.	Other Purposes as per Credit Institution Regulations		-	5,800,000,000,000	5,800,000,000,000
1	Lending Activities		-	5,800,000,000,000	5,800,000,000,000
		MBB12608	-	3,000,000,000,000	3,000,000,000,000
		MBB12610	-	300,000,000,000	300,000,000,000
		MBB12617	-	2,000,000,000,000	2,000,000,000,000
		MBB12618	-	500,000,000,000	500,000,000,000
		Total (I+II)	-	13,850,000,000,000	13,850,000,000,000

The total par value of the bond codes issued during the reporting period as of 30 June 2026 was VND 13,850,000,000,000.

Notes to the Report on the Use of Proceeds from the Bond Issuance (Continued)
(These notes form an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying Report.)

We hereby undertake full legal responsibility for the contents, accuracy and completeness of the above report./.

Hanoi, 10 August 2026

PREPARED BY

**Director of Business Center
Treasury and Financial Market Division**

**Director of the Finance Center
Accounting & Finance Division**

Signed

Signed

Pham Tri Hieu

Ngo Truong Giang

AUTHORIZED REPRESENTATIVE FOR INFORMATION DISCLOSURE

DIRECTOR OF TREASURY AND FINANCIAL MARKET DIVISION

Signed and Sealed

Do Thi Minh Hanh